ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 52 /QĐ-XPHC	*Lạng Sơn, ngày 07 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại và lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm hàng hoá đối với Công ty TNHH MTV Hữu Phong LS

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng;

Căn cứ Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31/01/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp; điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; hoạt động dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí;

Căn cứ Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm hàng hoá;

Căn cứ Nghị định số 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp; tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; hoạt động khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ; năng lượng nguyên tử;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số 15040111/BB-VPHC lập ngày 26/4/2024 của Đội Quản lý thị trường số 4 thuộc Cục Quản lý thị trường tỉnh Lạng Sơn;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý thị trường tỉnh Lạng Sơn tại Tờ trình số 460/TTr-QLTTLS ngày 26/4/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với:

1. Tên của tổ chức vi phạm: Công ty TNHH MTV Hữu Phong LS;

Địa chỉ trụ sở chính: Khu Tái định cư Chi Ma, xã Yên Khoái, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;

Mã số doanh nghiệp: 4900880178;

Số giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: 4900880178; Ngày cấp: 01/9/2021; Nơi cấp: Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lạng Sơn;

Người đại diện theo pháp luật: Nguyễn Hữu Phong; Giới tính: Nam;

Chức danh: Giám đốc.

2. Đã thực hiện các hành vi vi phạm hành chính:

a) Hành vi vi phạm hành chính thứ nhất: Kinh doanh hàng hoá không rõ nguồn gốc, xuất xứ;

Cụ thể: tại thời điểm khám phương tiện vận tải ngày 08/4/2024, Đội Quản lý thị trường số 4 phát hiện trong sơmi rơ moóc biển số đăng ký 12R-010.12 có 240 hộp sữa bột đóng hộp (loại 900g/hộp) không có thông tin thể hiện rõ nguồn gốc, xuất xứ; số hàng hoá này thuộc quyền sở hữu của Công ty TNHH MTV Hữu Phong LS; tổng giá trị hàng hoá vi phạm theo biên bản xác định giá trị tang vật vi phạm hành chính số 15040005/BB-XĐGT ngày 10/4/2024 của Hội đồng định giá là 72.000.000 đồng.

b) Hành vi vi phạm hành chính thứ hai: Buôn bán hàng hoá nhập khẩu có nhãn gốc bằng tiếng nước ngoài nhưng không có nhãn phụ bằng tiếng Việt Nam;

Cụ thể: hàng hoá Công ty TNHH MTV Hữu Phong LS bán cho Công ty cổ phần kinh doanh xuất nhập khẩu Gia Ân tại tờ hoá đơn giá trị gia tăng số 1008 và số 1009 ngày 07/4/2024 có tổng giá trị hàng hoá vi phạm ghi trên 02 tờ hoá đơn là 553.372.380 đồng.

c) Hành vi vi phạm hành chính thứ ba: Buôn bán hàng hoá nhập khẩu có nhãn gốc bằng tiếng nước ngoài nhưng không có nhãn phụ bằng tiếng Việt Nam;

Cụ thể: hàng hoá Công ty TNHH MTV Hữu Phong LS bán cho Công ty TNHH Dịch vụ Trường An Hà Nội tại tờ hoá đơn giá trị gia tăng số 1010 ngày 07/4/2024 có tổng giá trị hàng hoá vi phạm ghi trên hoá đơn là 468.294.480 đồng.

d) Hành vi vi phạm hành chính thứ tư: buôn bán hàng hoá nhập khẩu có nhãn gốc bằng tiếng nước ngoài nhưng không có nhãn phụ bằng tiếng Việt Nam;

Cụ thể: hàng hoá Công ty TNHH MTV Hữu Phong LS bán cho ông Đoàn Minh Châu tại tờ hoá đơn giá trị gia tăng số 1011 ngày 07/4/2024 có tổng giá trị hàng hoá vi phạm ghi trên hoá đơn là 284.621.040 đồng.

3. Quy định tại:

a) Hành vi vi phạm hành chính thứ nhất quy định tại: điểm c khoản 1; khoản 10; điểm a khoản 12 Điều 17 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ.

b) Hành vi vi phạm hành chính thứ hai quy định tại: điểm b khoản 1; điểm g khoản 2 Điều 31 Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ, được sửa đổi, bổ sung tại Điều 2 Nghị định số 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021.

c) Hành vi vi phạm hành chính thứ ba quy định tại: điểm b khoản 1; điểm g khoản 2 Điều 31 Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ, được sửa đổi, bổ sung tại Điều 2 Nghị định số 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021.

d) Hành vi vi phạm hành chính thứ tư quy định tại: điểm b khoản 1; điểm g khoản 2 Điều 31 Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ, được sửa đổi, bổ sung tại Điều 2 Nghị định số 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021.

4. Tình tiết tăng nặng: không áp dụng.

5. Tình tiết giảm nhẹ: không áp dụng.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính:

- Hành vi vi phạm hành chính thứ nhất: phạt tiền, mức phạt **140.000.000** đồng *(Một trăm bốn mươi triệu đồng)*, áp dụng điểm b khoản 4 Điều 4 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ, được sửa đổi, bổ sung bởi điểm b khoản 1 Điều 3 Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31/01/2022 của Chính phủ và điểm c khoản 1; khoản 10; điểm a khoản 12 Điều 17 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ.

- Hành vi vi phạm hành chính thứ hai: phạt tiền, mức phạt **27.500.000** đồng *(Hai mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng)*, áp dụng khoản 2 Điều 3 và điểm g khoản 2 Điều 31 Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 49 Điều 2 Nghị định số 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021.

- Hành vi vi phạm hành chính thứ ba: phạt tiền, mức phạt **27.500.000** đồng *(Hai mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng)*, áp dụng khoản 2 Điều 3 và điểm g khoản 2 Điều 31 Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 49 Điều 2 Nghị định số 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021.

- Hành vi vi phạm hành chính thứ tư: phạt tiền, mức phạt **27.500.000** đồng *(Hai mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng)*, áp dụng khoản 2 Điều 3 và điểm g khoản 2 Điều 31 Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 49 Điều 2 Nghị định số 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021.

Tổng cộng mức phạt các hành vi là **222.500.000** đồng *(Hai trăm hai mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng).*

b) Hình thức xử phạt bổ sung:

- Hành vi vi phạm hành chính thứ nhất: không áp dụng tịch thu tang vật do đã áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả buộc tiêu huỷ tang vật vi phạm.

- Hành vi vi phạm hành chính thứ hai: không áp dụng.

- Hành vi vi phạm hành chính thứ ba: không áp dụng.

- Hành vi vi phạm hành chính thứ tư: không áp dụng.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Hành vi vi phạm hành chính thứ nhất: buộc Công ty TNHH MTV Hữu Phong LS tiêu huỷ toàn bộ số tang vật vi phạm gồm 240 hộp sữa bột đóng hộp (loại 900g/hộp) không rõ nguồn gốc, xuất xứ, áp dụng điểm a khoản 14 Điều 17 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ.

Không áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả buộc Công ty TNHH MTV Hữu Phong LS nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm, do chưa phát sinh số lợi bất hợp pháp.

- Hành vi vi phạm hành chính thứ hai: buộc Công ty TNHH MTV Hữu Phong LS thu hồi hàng hóa và buộc ghi nhãn hàng hóa đúng quy định trước khi tiếp tục lưu thông đối với hàng hoá vi phạm gồm 17 loại hàng hoá thể hiện tại hoá đơn giá trị gia tăng số 1008 và số 1009 ngày 07/4/2024, áp dụng điểm a khoản 8 Điều 31 Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 54 Điều 2 Nghị định số 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ.

- Hành vi vi phạm hành chính thứ ba: buộc Công ty TNHH MTV Hữu Phong LS thu hồi hàng hóa và buộc ghi nhãn hàng hóa đúng quy định trước khi tiếp tục lưu thông đối với hàng hoá vi phạm gồm 09 loại hàng hoá thể hiện tại hoá đơn giá trị gia tăng số 1010 ngày 07/4/2024, áp dụng điểm a khoản 8 Điều 31 Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 54 Điều 2 Nghị định số 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ.

- Hành vi vi phạm hành chính thứ tư: buộc Công ty TNHH MTV Hữu Phong LS thu hồi hàng hóa và buộc ghi nhãn hàng hóa đúng quy định trước khi tiếp tục lưu thông đối với hàng hoá vi phạm gồm 04 loại hàng hoá thể hiện tại hoá đơn giá trị gia tăng số 1010 ngày 07/4/2024, áp dụng điểm a khoản 8 Điều 31 Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 54 Điều 2 Nghị định số 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ.

Không áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả: buộc nộp lại số tiền bằng trị giá tang vật, phương tiện vi phạm hành chính đã bị tiêu thụ, tẩu tán, tiêu hủy trái quy định pháp luật đối với hành vi vi phạm. Lý do: không có căn cứ để xác định tang vật vi phạm hành chính đã bị tiêu thụ, tẩu tán, tiêu huỷ trái quy định pháp luật.

Thời hạn thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả là 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này. Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do Công ty TNHH MTV Hữu Phong LS chi trả.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông Nguyễn Hữu Phong là người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH MTV Hữu Phong LS bị xử phạt tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành. *(Đội Quản lý thị trường số 4 có trách nhiệm nhận và giao Quyết định này cho ông Nguyễn Hữu Phong).*

Công ty TNHH MTV Hữu Phong LS phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn quy định mà Công ty TNHH MTV Hữu Phong LS không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

Công ty TNHH MTV Hữu Phong LS phải nộp số tiền phạt quy định tại Điều 1 Quyết định này tại các ngân hàng thương mại được Kho bạc nhà nước ủy nhiệm thu tiền phạt *(ViettinBank, BIDV, Agribank, MB, VietcomBank, VP Bank, SHB, LienVietpostBank, MSB chi nhánh Lạng Sơn)* trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Công ty TNHH MTV Hữu Phong LS có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước tỉnh Lạng Sơn để thu tiền phạt.

3. Giao cho Cục trưởng Cục Quản lý thị trường tỉnh Lạng Sơn, Đội trưởng Đội Quản lý thị trường số 4 để tổ chức thực hiện./.

***Nơi nhận**:*
- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở: TP, TC, KHCN;
- C, PCVP UBND tỉnh, Phòng NC;
- Lưu: VT, KT(LC).

CHỦ TỊCH



Hồ Tiến Thiệu

Quyết định đã giao trực tiếp cho ông Nguyễn Hữu Phong là người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH MTV Hữu Phong LS, vào hồi..... giờ…..... phút, ngày ..…/5/2024./.

NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH
(Ký, ghi rõ họ và tên)